

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP THỊNH GIA PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP THỊNH GIA PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THỊNH GIA PHÁT BUILD INVESTMENT TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THỊNH GIA PHÁT INVESTMENT JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 3702976775

3. Ngày thành lập: 29/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thửa đất số 23, tờ bản đồ 05, Ấp Suối Sâu, Xã Đất Cuốc, Huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0949603753

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
4.	Xây dựng công trình điện	4221
5.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
6.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
7.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
8.	Xây dựng công trình thủy	4291
9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
10.	Phá dỡ	4311
11.	Sản xuất điện (không hoạt động tại trụ sở)	3511
12.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
13.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở và trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy - hải sản)	4322
15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
16.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
17.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

18.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ mua bán vàng miếng)	4662
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
20.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
21.	Bán buôn tổng hợp	4690
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
23.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
28.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
30.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	5510
31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
32.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
33.	Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán Chi tiết: Môi giới hợp đồng hàng hóa (trừ môi giới chứng khoán).	6612
34.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn, môi giới bất động sản; - Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng; - Dịch vụ định giá bất động sản; - Sàn giao dịch bất động sản; - Trung gian trong việc mua, bán hoặc cho thuê bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng; - Hoạt động của các đại lý kinh doanh bất động sản và môi giới.	6820
35.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
36.	Đại lý du lịch	7911
37.	Điều hành tua du lịch	7912

38.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản; - Cho thuê nhà, căn hộ có đồ đạc hoặc chưa có đồ đạc hoặc các phòng sử dụng để ở lâu dài, theo tháng hoặc theo năm; - Hoạt động quản lý nhà, chung cư; - Cho thuê nhà, đất không phải để ở như văn phòng, cửa hàng, trung tâm thương mại, nhà xưởng sản xuất, khu triển lãm, nhà kho; - Hoạt động điều hành, quản lý nhà và đất không phải để ở.	6810
39.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
40.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
41.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
42.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
43.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TUẤN ĐỨC	108 Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	001072010827	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000		
2	NGUYỄN THU TRANG	Số 108 Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	001184007514	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000		

3	NGUYỄN HỮU TÙNG	108 Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25,000	001050005819
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25,000	
4	NGUYỄN QUANG HUY	153 Đặng Văn Ngữ, Phường 13, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	023449663
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000	
5	LÊ HẢI LONG	108 Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	001200000348
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Thời gian đăng từ ngày 29/04/2021 đến ngày 29/05/2021

* Họ và tên: NGUYỄN THU TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 23/02/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001184007514

Ngày cấp: 17/06/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 108 Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 108 Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương